

Số: 70 /HD-THVP4

Vĩnh Phong, ngày 22 tháng 10 năm 2025

HƯỚNG DẪN

Điều kiện, tiêu chuẩn và hồ sơ áp dụng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tại Trường Tiểu học Vĩnh Phong 4

(Kèm theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng ban hành theo Quyết định số 69/QĐ-THVP4 ngày 22/10/2025)

I. MỤC ĐÍCH, PHẠM VI ÁP DỤNG

Hướng dẫn này cụ thể hóa Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Tiểu học Vĩnh Phong 4, giúp cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và người lao động nhận biết đúng sự khác nhau giữa danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; tự đối chiếu điều kiện, tiêu chuẩn; chủ động chuẩn bị hồ sơ, minh chứng; hạn chế việc đăng ký hoặc đề nghị không đúng đối tượng, không đủ thời gian tính thành tích hoặc thiếu căn cứ pháp lý.

Hướng dẫn được áp dụng trong phạm vi nhà trường để quản lý, bình xét và đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận, khen thưởng. Khi văn bản của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, tỉnh An Giang hoặc UBND xã Vĩnh Phong có quy định mới, quy định chi tiết hơn hoặc khác với Hướng dẫn này thì áp dụng văn bản mới của cấp có thẩm quyền.

II. NGUYÊN TẮC CHUNG GIÁO VIÊN CẦN HIỂU

Danh hiệu thi đua là sự ghi nhận kết quả trong phong trào thi đua;

Ví dụ: Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở. Hình thức khen thưởng là sự ghi nhận công trạng, thành tích;

Ví dụ: Giấy khen, Bằng khen, Huân chương.

Không phải cứ hoàn thành tốt nhiệm vụ là tự động được khen thưởng. Mỗi danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng có điều kiện riêng và phải được bình xét, có hồ sơ, minh chứng, quyết định của người có thẩm quyền.

Một thành tích không được dùng để đề nghị nhiều hình thức khen thưởng trái nguyên tắc. Thành tích đến đâu đề nghị mức khen thưởng tương xứng đến đó.

Không tự đặt thêm điều kiện trái luật, nhưng cũng không được hạ thấp tiêu chuẩn. Tiêu chí nội bộ chỉ dùng để hỗ trợ so sánh, xếp thứ tự; không thể thay thế điều kiện pháp lý bắt buộc.

Thành tích, sáng kiến, quyết định xếp loại, danh hiệu thi đua phải nằm đúng thời gian tính thành tích và có văn bản công nhận. Thành tích chưa có quyết định hoặc chỉ được nêu trong biên bản họp chưa được coi là đã được công nhận.

Kết quả bỏ phiếu chỉ là một bước của quy trình; đạt tỷ lệ phiếu nhưng thiếu điều kiện pháp lý vẫn không đủ tiêu chuẩn. Ngược lại, đủ tiêu chuẩn pháp lý nhưng không đạt kết quả bình xét theo quy định cũng chưa được đề nghị.

Giáo viên phải kê khai trung thực, chịu trách nhiệm về số liệu và minh chứng; tài liệu sao chép, sửa chữa, không có nguồn kiểm chứng hoặc không đúng thời gian sẽ không được sử dụng.

III. HƯỚNG DẪN ĐỐI VỚI DANH HIỆU THI ĐUA CÁ NHÂN

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

Đây là danh hiệu thi đua cá nhân, không phải hình thức khen thưởng. Giáo viên được xem xét hằng năm học khi đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn pháp luật và kết quả bình xét tại đơn vị.

Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong năm học.

Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ; tích cực tham gia phong trào thi đua.

Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành và nội quy, quy chế của trường.

Không thuộc trường hợp không được hoặc chưa được xét theo quy định về thời gian công tác, kỷ luật, nghỉ việc hoặc các trường hợp pháp luật quy định.

Có hồ sơ đánh giá viên chức, biên bản họp tổ và kết quả bình xét của Hội đồng.

Không bắt buộc có sáng kiến để được xét Lao động tiên tiến. Nhà trường không được lấy việc không có sáng kiến làm lý do duy nhất để loại một giáo viên đã đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn danh hiệu này.

Ví dụ 1: Cô A được xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ, chấp hành tốt quy chế chuyên môn, tham gia đầy đủ phong trào và không bị kỷ luật. Cô A có thể được tổ đề nghị danh hiệu Lao động tiên tiến dù năm học đó không có sáng kiến.

Ví dụ 2: Thầy B có nhiều hoạt động nổi bật nhưng bị xếp loại Không hoàn thành nhiệm vụ. Thầy B không đủ điều kiện xét Lao động tiên tiến, dù được nhiều đồng nghiệp biểu quyết đồng ý.

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

Cá nhân phải đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và đồng thời đáp ứng ít nhất một nhánh tiêu chuẩn theo Điều 23 Luật Thi đua, khen thưởng.

Nhánh 1: Được đánh giá Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học; hoặc

Nhánh 2: Có sáng kiến được cơ sở công nhận; hoặc

Nhánh 3: Có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu; hoặc trường hợp khác theo Luật.

Cụm từ “hoặc” có nghĩa là không bắt buộc một giáo viên vừa Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ vừa đồng thời có sáng kiến, nếu hồ sơ được xét theo nhánh Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tuy nhiên, giáo viên vẫn phải đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và phải qua bình xét đúng quy trình.

Ví dụ 1: Cô C được công nhận Lao động tiên tiến, được xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có sáng kiến. Cô C vẫn có căn cứ pháp lý để được xem xét Chiến sĩ thi đua cơ sở theo nhánh Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Ví dụ 2: Thầy D được công nhận Lao động tiên tiến, chỉ xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ nhưng có sáng kiến được cơ sở công nhận. Thầy D có thể được xem xét Chiến sĩ thi đua cơ sở theo nhánh sáng kiến.

Ví dụ 3: Cô E đạt 90% phiếu tán thành nhưng chưa được công nhận Lao động tiên tiến và không có văn bản Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, sáng kiến hoặc đề tài nghiệm thu. Cô E chưa đủ điều kiện, vì tỷ lệ phiếu không thay thế tiêu chuẩn pháp lý.

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”

Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được lựa chọn trong số cá nhân có **03** lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

Có sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học hoặc công trình khoa học và công nghệ có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh theo quy định.

Hồ sơ phải có đủ quyết định công nhận **03 lần liên tục** Chiến sĩ thi đua cơ sở; văn bản xác nhận hiệu quả, phạm vi ảnh hưởng; báo cáo thành tích theo Mẫu số 05; các tài liệu kiểm chứng.

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng khi xét trình phải bỏ phiếu kín và đạt từ 90% số phiếu đồng ý trên tổng số thành viên Hội đồng theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Ví dụ: Cô F được công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở liên tục các năm học 2023-2024, 2024-2025 và 2025-2026; có giải pháp được cơ quan có thẩm quyền xác

nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh; đạt 90% phiếu kín. Cô F đủ căn cứ để lập hồ sơ đề nghị Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, nhưng việc công nhận thuộc thẩm quyền cấp tỉnh.

Trường hợp không đủ: Có 03 lần Chiến sĩ thi đua cơ sở nhưng không liên tục; hoặc có sáng kiến cấp cơ sở nhưng chưa được xác nhận phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh; hoặc chỉ đạt 85% phiếu kín.

4. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

Được lựa chọn trong số cá nhân có 02 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

Có sáng kiến, đề tài, đề án hoặc công trình khoa học, công nghệ có hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng toàn quốc theo quy định.

Đạt tỷ lệ phiếu kín theo quy định và được các cấp có thẩm quyền thẩm định, trình.

Đây là danh hiệu đặc biệt cao; giáo viên không tự lập hồ sơ chỉ dựa trên thành tích của một năm học.

Ví dụ: Một nhà giáo có 02 lần liên tục được công nhận Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, có giải pháp được xác nhận phạm vi ảnh hưởng toàn quốc và được cấp có thẩm quyền lựa chọn, trình thì mới có thể xem xét danh hiệu này.

IV. HƯỚNG DẪN ĐỐI VỚI HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen

Giấy khen là hình thức khen thưởng. Đối với viên chức, người lao động của trường, hình thức thường gặp là Giấy khen của Chủ tịch UBND xã hoặc cơ quan có thẩm quyền theo phân cấp theo Điều 75 Luật Thi đua, khen thưởng.

Khen thưởng công trạng: cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ, có thành tích nổi bật, tiêu biểu so với tập thể.

Khen thưởng đột xuất: cá nhân lập thành tích phát sinh ngoài kế hoạch, có tác dụng nêu gương và cần biểu dương kịp thời.

Khen thưởng chuyên đề/phong trào: cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phong trào có mục tiêu, nội dung, thời gian cụ thể do cấp có thẩm quyền phát động.

Hồ sơ thường gồm: đề nghị của tổ/bộ phận, biên bản, tóm tắt thành tích hoặc báo cáo ngắn, minh chứng trực tiếp; thực hiện theo mẫu và phân cấp của UBND xã.

Ví dụ công trạng: Cô G hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, phụ trách lớp có nhiều học sinh tiến bộ, tích cực hỗ trợ đồng nghiệp và được tổ bình chọn là cá nhân tiêu biểu. Nhà trường lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch UBND xã tặng Giấy khen.

Ví dụ đột xuất: Thầy H kịp thời phát hiện, xử lý tình huống nguy hiểm, bảo đảm an toàn cho học sinh, hành động có tác dụng nêu gương. Nhà trường có thể lập hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất, không chờ cuối năm học.

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

Cá nhân phải gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt ít nhất một trong các nhóm tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 74 Luật Thi đua, khen thưởng; đồng thời đáp ứng quy định chi tiết của tỉnh An Giang.

Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua do tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền phát động; hoặc

Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh; hoặc

Có đóng góp vào phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo; hoặc

Có 02 lần **liên tục** được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; **hoặc** có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc 02 đề tài/đề án/công trình khoa học, công nghệ được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

Điểm cần đặc biệt lưu ý: Nhánh “02 lần liên tục Chiến sĩ thi đua cơ sở” và nhánh “02 năm liên tục Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ kèm 02 sáng kiến/đề tài” là hai nhánh độc lập. Không trộn lẫn thiếu điều kiện giữa hai nhánh.

Ví dụ 1: Cô I được công nhận Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2024-2025 và 2025-2026 liên tục, chấp hành tốt pháp luật. Cô I có thể được xem xét Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh theo nhánh 02 lần liên tục Chiến sĩ thi đua cơ sở, nếu đáp ứng hướng dẫn chi tiết của tỉnh và được Hội đồng bình xét.

Ví dụ 2: Thầy K được công nhận Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ liên tục 02 năm nhưng chỉ có 01 sáng kiến. Thầy K chưa đủ điều kiện theo nhánh này; tài liệu Sở Nội vụ An Giang đã cho thấy trường hợp thiếu sáng kiến bị để lại hồ sơ.

Ví dụ 3: Cô L có thành tích đột xuất đặc biệt, phạm vi ảnh hưởng trong ngành giáo dục cấp tỉnh. Cô L có thể được xét theo nhánh thành tích đột xuất, không bắt buộc phải chờ đủ 02 năm.

3. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

Cá nhân phải chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt ít nhất một tiêu chuẩn tại khoản 1 Điều 73 Luật Thi đua, khen thưởng.

Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong phong trào thi đua; **hoặc**

Đã được tặng Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở; **hoặc**

Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc được giải thưởng ở khu vực; **hoặc**

Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

Ví dụ theo quá trình công trạng: Cô M đã được tặng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh năm 2021. Từ sau thời điểm đó đến năm 2026 có liên tục 05 năm Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên và trong 05 năm có 03 lần Chiến sĩ thi đua cơ sở. Cô M có thể được xem xét lập hồ sơ Bằng khen Thủ tướng Chính phủ nếu các mốc thời gian, quyết định và điều kiện khác đều hợp lệ.

Chú ý ví dụ trường hợp không đúng là: Cô N có Bằng khen tỉnh năm 2024 và 03 lần Chiến sĩ thi đua cơ sở trước năm 2024. Không thể lấy 03 lần trước Bằng khen tỉnh để bù cho điều kiện “sau đó” trong giai đoạn 05 năm tiếp theo.

4. Huân chương Lao động hạng Ba

Đây là hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cao, không phải mục tiêu bình xét thường xuyên hằng năm. Cá nhân phải chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật và đạt một trong các tiêu chuẩn tại Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng.

Có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong phong trào thi đua cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh thực hiện từ 05 năm trở lên; **hoặc**

Có phát minh, sáng chế, công trình khoa học, công nghệ hoặc tác phẩm xuất sắc tiêu biểu có phạm vi ảnh hưởng theo luật; **hoặc**

Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý cấp Bộ, ban, ngành, tỉnh; **hoặc**

Theo tuyến công trạng: đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên được công nhận Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và có 03 lần Chiến sĩ thi đua cơ sở; hoặc

Có quá trình cống hiến lâu dài và thuộc đối tượng, tiêu chuẩn chi tiết do Chính phủ quy định.

Ví dụ: Cô P đã được Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, sau đó có đủ 05 năm liên tục Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, có ít nhất 01 năm Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và 03 lần Chiến sĩ thi đua cơ sở trong giai đoạn này. Cô P có thể được xem xét tuyên Huân chương Lao động hạng Ba, nhưng vẫn phải được cấp có thẩm quyền lựa chọn, thẩm định và trình.

5. Khen thưởng đột xuất

Thành tích phải phát sinh ngoài nhiệm vụ, kế hoạch thường xuyên hoặc đạt mức đặc biệt nổi bật trong tình huống cụ thể.

Thành tích phải xác định được thời điểm, hành vi, kết quả và tác động; có xác nhận, chứng cứ trực tiếp.

Đề nghị phải kịp thời; không chờ gom cuối năm rồi đổi tên thành “đột xuất”.

Hình thức khen thưởng lựa chọn theo mức độ, phạm vi ảnh hưởng và thẩm quyền.

Ví dụ: Giáo viên có hành động dũng cảm, kịp thời cứu học sinh khỏi tai nạn; hoặc có giải pháp tức thời giúp nhà trường xử lý thành công sự cố nghiêm trọng, được cơ quan chức năng xác nhận. Đây có thể là thành tích đột xuất.

6. Khen thưởng theo phong trào thi đua hoặc chuyên đề

Phong trào phải do người có thẩm quyền phát động, có tên, mục tiêu, nội dung, đối tượng và thời gian thực hiện cụ thể.

Cá nhân/tập thể phải có thành tích tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết hoặc tổng kết phong trào.

Không dùng một hoạt động ngắn, tự phát, không có quyết định/kế hoạch phát động để đề nghị khen thưởng chuyên đề.

Hồ sơ phải gắn trực tiếp với tiêu chí, kết quả của phong trào.

Ví dụ: Trong phong trào “Chuyển đổi số trong quản lý và dạy học” do UBND xã hoặc ngành Giáo dục phát động, cô Q có mô hình được áp dụng hiệu quả, giúp giảm rõ rệt thời gian xử lý hồ sơ và được bình xét là điển hình. Cô Q có thể được đề nghị khen thưởng khi sơ kết hoặc tổng kết phong trào.

V. HỒ SƠ CÁ NHÂN CẦN CHUẨN BỊ THEO TỪNG MỨC

Danh hiệu/hình thức	Hồ sơ cá nhân	Hồ sơ của tổ/Hội đồng	Minh chứng trọng tâm	Lỗi thường gặp
Lao động tiên tiến	Phiếu đánh giá; bản tự nhận xét; tài liệu kết quả nhiệm vụ	Biên bản tổ; danh sách; biên bản Hội đồng	Xếp loại nhiệm vụ, chấp hành kỷ luật, kết quả công việc	Đòi sáng kiến trái quy định; chỉ dựa vào phiếu
Chiến sĩ thi đua cơ sở	Hồ sơ LĐTT; văn bản HTXSNV hoặc quyết định sáng kiến/đề tài	Biên bản, phiếu, danh sách	Đúng một nhánh tiêu chuẩn Điều 23	Yêu cầu đồng thời HTXSNV và sáng kiến; thiếu LĐTT
Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh	03 quyết định CSTĐCS liên tục; Mẫu 05; xác nhận phạm vi cấp tỉnh	Phiếu kín; biên bản; tờ trình	Liên tục 03 lần; phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh; 90% phiếu	Không liên tục; sáng kiến mới cấp cơ sở
Giấy khen	Tóm tắt thành tích; minh chứng trực tiếp	Đề nghị, biên bản, danh sách	Thành tích tiêu biểu/đột xuất/chuyên đề	Khen trùng; sai thẩm quyền
Bảng khen UBND tỉnh	Mẫu 05; quyết định/xác nhận điều kiện; sáng kiến nếu theo nhánh tương ứng	Tờ trình Mẫu 01; biên bản; lấy ý kiến khi cần	Đúng nhánh Điều 74; đủ quyết định, sáng kiến	Thiếu sáng kiến; nhầm 02 năm với 02 CSTĐCS
Bảng khen Thủ tướng	Mẫu 05, hồ sơ 05 năm, Bảng khen tỉnh, 03 CSTĐCS trong giai đoạn nếu theo tuyến	Tờ trình, biên bản, hồ sơ cấp Nhà nước	Đúng mốc “sau khi được Bảng khen tỉnh”	Dùng thành tích trước mốc; thiếu quyết định
Huân chương Lao động hạng Ba	Hồ sơ dài hạn; quyết định Bảng khen Thủ tướng; xếp loại và CSTĐCS theo giai đoạn	Thẩm định nhiều cấp	Đúng Điều 44 và thời gian tính thành tích	Lập hồ sơ quá sớm; nhầm tiêu chuẩn

VI. CÁCH TỰ KIỂM TRA TRƯỚC KHI NỘP HỒ SƠ

1. ☐ Tôi đang đề nghị danh hiệu thi đua hay hình thức khen thưởng?
2. ☐ Thời gian thành tích có đúng giai đoạn luật yêu cầu không?
3. ☐ Tôi đã có quyết định/văn bản công nhận mức xếp loại, danh hiệu hoặc sáng kiến chưa?

4. ☐ Nhánh tiêu chuẩn tôi áp dụng là nhánh nào? Có đủ tất cả thành phần của chính nhánh đó không?
5. ☐ Thành tích đã được dùng cho hồ sơ khác chưa? Việc sử dụng lại có vi phạm nguyên tắc không?
6. ☐ Hồ sơ có số liệu, nguồn kiểm chứng, chữ ký và xác nhận đúng thẩm quyền chưa?
7. ☐ Có đơn thư, kiểm tra, thanh tra, kỷ luật hoặc nội dung đang phải xác minh không?
8. ☐ Tờ trình, báo cáo thành tích, biên bản có đúng mẫu hiện hành không?
9. ☐ Báo cáo từ 02 tờ trở lên thuộc hồ sơ trình cấp tỉnh/cấp Nhà nước đã được đóng dấu giáp lai chưa?
10. ☐ Kết quả bỏ phiếu có đạt tỷ lệ và được ghi rõ từng trường hợp trong biên bản chưa?

VII. CÁC TÌNH HUỐNG THƯỜNG GẶP VÀ CÁCH XỬ LÝ

Tình huống	Kết luận	Việc cần làm
Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có sáng kiến	Có thể xét Chiến sĩ thi đua cơ sở nếu đã đạt Lao động tiên tiến và áp dụng nhánh HTXSNV; không đủ nhánh 02 năm HTXSNV kèm 02 sáng kiến để đề nghị Bằng khen tỉnh.	Đối chiếu phụ lục, bổ sung quyết định/minh chứng hoặc chọn đúng nhánh tiêu chuẩn.
Có sáng kiến nhưng chỉ Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Có thể xét CSTĐCS nếu đã đạt Lao động tiên tiến và sáng kiến được cơ sở công nhận; không tự động được Bằng khen tỉnh.	Đối chiếu phụ lục, bổ sung quyết định/minh chứng hoặc chọn đúng nhánh tiêu chuẩn.
Đạt 90% phiếu nhưng thiếu điều kiện	Không đủ tiêu chuẩn. Phiếu không thay thế danh hiệu nền tảng, sáng kiến, thời gian hoặc quyết định.	Đối chiếu phụ lục, bổ sung quyết định/minh chứng hoặc chọn đúng nhánh tiêu chuẩn.
02 năm liên tục HTXSNV nhưng chỉ 01 sáng kiến	Chưa đủ nhánh d khoản 1 Điều 74 để đề nghị Bằng khen tỉnh; cần 02 sáng kiến/đề tài tương ứng trong giai đoạn.	Đối chiếu phụ lục, bổ sung quyết định/minh chứng hoặc chọn đúng nhánh tiêu chuẩn.
02 lần CSTĐCS liên tục, không có sáng kiến riêng	Có thể xét Bằng khen tỉnh theo nhánh 02 lần liên tục	Đối chiếu phụ lục, bổ sung quyết định/minh chứng

Tình huống	Kết luận	Việc cần làm
	CSTĐCS, nếu tỉnh không đặt yêu cầu chi tiết khác và hồ sơ đầy đủ.	hoặc chọn đúng nhánh tiêu chuẩn.
Đã có Bằng khen tỉnh nhưng chưa đủ 05 năm sau đó	Chưa đủ tuyến công trạng để đề nghị Bằng khen Thủ tướng.	Đối chiếu phụ lục, bổ sung quyết định/minh chứng hoặc chọn đúng nhánh tiêu chuẩn.
Thành tích tốt nhưng không có quyết định công nhận	Chưa dùng làm điều kiện pháp lý. Cần bổ sung quyết định hoặc văn bản xác nhận đúng thẩm quyền.	Đối chiếu phụ lục, bổ sung quyết định/minh chứng hoặc chọn đúng nhánh tiêu chuẩn.
Thành tích xảy ra đột xuất nhưng báo cáo cuối năm mới lập	Vẫn phải chứng minh tính đột xuất và lý do đề nghị chậm; tốt nhất lập hồ sơ kịp thời ngay sau khi có thành tích.	Đối chiếu phụ lục, bổ sung quyết định/minh chứng hoặc chọn đúng nhánh tiêu chuẩn.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Tổ trưởng chuyên môn có trách nhiệm phổ biến Hướng dẫn này đến từng thành viên; hỗ trợ cá nhân xác định đúng danh hiệu, hình thức khen thưởng; kiểm tra hồ sơ trước khi họp tổ. Thư ký Hội đồng lập danh sách hồ sơ đủ điều kiện, chưa đủ điều kiện và ghi rõ lý do; không đưa ra Hội đồng trường hợp thiếu điều kiện bắt buộc nếu chưa được bổ sung.

Mỗi giáo viên chủ động lưu hồ sơ theo năm học, gồm: quyết định/xác nhận xếp loại; quyết định danh hiệu thi đua; quyết định công nhận sáng kiến, xác nhận hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng; giấy khen, bằng khen; báo cáo thành tích; tài liệu chứng minh kết quả chuyên môn. Hồ sơ điện tử phải đặt tên thống nhất, bảo đảm truy xuất và đối chiếu được với bản chính.

Hướng dẫn này không thay thế Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 152/2025/NĐ-CP, Thông tư số 15/2025/TT-BNV, Thông tư số 07/2026/TT-BGDĐT và quy định của tỉnh An Giang. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cập nhật ngay khi cấp có thẩm quyền ban hành văn bản mới.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT;
- Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng;
- CBQL, GV, NV, NLĐ;
- Lưu: VT, HSTĐKT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Hoài Thu

